

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH KHỞI NGHIỆP XANH CỦA SINH VIÊN KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

● TÂN HIẾU NGHĨA

TÓM TẮT:

Bài nghiên cứu này đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên khoa Quản trị Kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công Thương TP. Hồ Chí Minh. Các yếu tố chính bao gồm: hỗ trợ phát triển giáo dục (EDS), hỗ trợ từ tổ chức (IS) và hỗ trợ từ quốc gia (CS), qua đó ảnh hưởng đến hiệu quả tự thân (ESE) của sinh viên trong việc khởi nghiệp.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát trực tuyến và phân tích dữ liệu bằng mô hình cấu trúc PLS-SEM. Kết quả cho thấy, các yếu tố EDS, IS và CS có ảnh hưởng tích cực đến ESE và ESE tác động mạnh đến ý định khởi nghiệp xanh (GEI). Kết quả này nhấn mạnh vai trò quan trọng của giáo dục, tổ chức và hỗ trợ từ chính phủ trong việc khuyến khích sinh viên theo đuổi khởi nghiệp bền vững.

Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng để tăng cường tinh thần khởi nghiệp xanh, các trường cần cung cấp các khóa học, dự án thực tế, hội thảo và kết nối sinh viên với doanh nhân thành công. Đồng thời, các chính sách hỗ trợ tài chính và pháp lý từ phía nhà nước là cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên phát triển các dự án khởi nghiệp xanh.

Từ khóa: hỗ trợ phát triển giáo dục (EDS), hỗ trợ từ tổ chức (IS) và hỗ trợ từ quốc gia (CS), ý định khởi nghiệp xanh (GEI).

1. Đặt vấn đề

Tinh thần khởi nghiệp đã liên tục phát triển trong những năm gần đây và mở rộng ra các giá trị mới, đặc biệt là tinh thần khởi nghiệp xanh, gắn liền với sự phát triển bền vững. Các hoạt động học tập và phát triển liên quan đến tinh thần khởi nghiệp đã được nghiên cứu từ lâu, như báo cáo của Lamont (1972) đã mô tả về kết quả của các chương

trình khởi nghiệp. Những kinh nghiệm ban đầu từ các trường đại học, cao đẳng ở Canada (Hay, 1981) cho thấy có nhiều hạn chế trong giáo dục đại học, khi chưa cung cấp đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp. Các học giả đã nhận ra rằng việc phát triển khởi nghiệp không chỉ dừng lại ở lý thuyết mà còn phải kết hợp với thực hành và các hoạt động học thuật thực tiễn (Segal,

1986). Điều này không chỉ giúp nâng cao giá trị cho các trường đại học, cao đẳng (McMullan, Long, & Graham, 1986) mà còn giúp sinh viên tiếp cận với thực tế khởi nghiệp.

Tại Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh, tinh thần khởi nghiệp xanh được coi là một giải pháp thay thế không chỉ giúp sinh viên phát triển cá nhân, mà còn góp phần vào sự sống còn và phát triển bền vững của cộng đồng. Điều này càng trở nên cấp thiết hơn trong bối cảnh toàn cầu đang chuyển mình mạnh mẽ kể từ năm 2020, với các hoạt động kinh tế và xã hội gắn liền với các mục tiêu phát triển bền vững (SDG) của Liên hợp quốc.

Điều quan trọng đối với Trường Cao đẳng Công Thương TP. Hồ Chí Minh là phải xác định những yếu tố ảnh hưởng đến tinh thần khởi nghiệp xanh của sinh viên để xây dựng và phát triển các chương trình giáo dục hiệu quả. Cụ thể, cần đánh giá xem trường có cung cấp các khóa học tự chọn về tinh thần kinh doanh hay không, điều này phản ánh mức độ kiến thức của sinh viên về khởi nghiệp. Đồng thời, cần xem xét việc trường có tổ chức các dự án, hội thảo và hội nghị về khởi nghiệp để sinh viên có cơ hội thực hành và áp dụng những gì đã học vào thực tiễn hay không.

Ngoài ra, việc kết nối sinh viên với các doanh nhân và nâng cao nhận thức về khởi nghiệp xanh cũng là một yếu tố then chốt. Các trường cần cung cấp cho sinh viên cơ hội học hỏi từ những doanh nhân thành công, đồng thời khuyến khích họ trở thành những doanh nhân trong tương lai. Vai trò của chính phủ cũng không kém phần quan trọng trong việc hỗ trợ tài chính và pháp lý cho khởi nghiệp xanh, như thông qua các chương trình vay vốn hoặc các chính sách khuyến khích phát triển kinh doanh bền vững.

2. Tổng quan tài liệu, cơ sở lý thuyết và mô hình nghiên cứu

2.1. Tổng quan tài liệu

Kinh nghiệm về đào tạo khởi nghiệp đã được nghiên cứu và báo cáo từ nhiều trường đại học và cao đẳng trong nước và quốc tế, cho thấy vai trò quan trọng của các cơ sở giáo dục trong việc thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp. Đầu tiên, HuuPhuong và

Soo-Jiuan (1990) đã nhấn mạnh các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) đóng vai trò thiết yếu trong đổi mới công nghệ và phát triển tinh thần khởi nghiệp xanh, đặc biệt khi những doanh nghiệp này có khả năng thích ứng linh hoạt với biến động thị trường. Nghiên cứu của Johannisson (1991) cũng khẳng định, các kỹ năng xã hội là yếu tố quan trọng trong việc thúc đẩy các hoạt động kinh doanh, đồng thời nhấn mạnh giáo dục kinh doanh cần tích hợp nhiều nguồn lực từ xã hội, cá nhân và tổ chức.

Các nghiên cứu trước đây cũng đã chỉ ra ảnh hưởng đáng kể của các trường đại học và cao đẳng đối với khởi nghiệp xanh. Chrisman, Hynes và Fraser (1995) đã đánh giá các hoạt động kinh doanh tại Đại học Calgary và phát hiện ra rằng khoảng 100 công ty khởi nghiệp đã được thành lập nhờ sự hỗ trợ của giảng viên, đồng thời dự đoán sự hình thành của nhiều doanh nghiệp mới. Dill (1995) đã đánh giá hiệu quả của các văn phòng cấp bằng sáng chế và cấp phép, nhấn mạnh vai trò quan trọng của các đơn vị này trong việc hỗ trợ tinh thần khởi nghiệp xanh từ các trường đại học và cao đẳng, đồng thời chỉ ra vai trò của chính phủ trong việc thúc đẩy các đơn vị này.

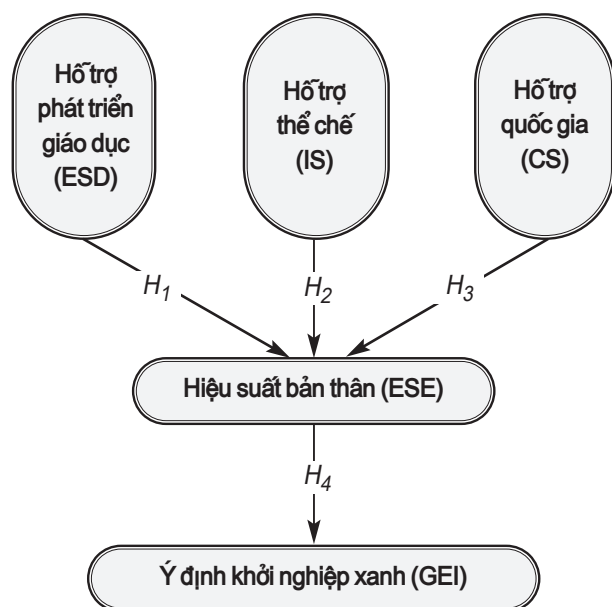
Nghiên cứu gần đây hơn của Udayanan (2019) tập trung vào ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên tốt nghiệp đại học, sử dụng mô hình SEM (Structural Equation Modeling) để phân tích. Kết quả cho thấy hiệu quả tự thân (Entrepreneurial Self-Efficacy - ESE) đóng vai trò trung gian quan trọng trong việc ảnh hưởng đến ý định kinh doanh xanh (Green Entrepreneurial Intention - GEI). Những kết quả này có ý nghĩa lớn trong việc xây dựng chính sách giáo dục khởi nghiệp xanh và phát triển bền vững, đặc biệt là trong bối cảnh của sinh viên khoa Quản trị kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh, nơi việc phát triển tinh thần khởi nghiệp xanh ngày càng trở nên quan trọng.

2.2. Cơ sở lý thuyết và mô hình nghiên cứu

Ý định khởi nghiệp xanh (GEI) - Ý định khởi nghiệp xanh được hiểu là một tình trạng của cá nhân thể hiện sự quan tâm và quyết định thực hiện các hành động khởi nghiệp liên quan đến bền vững và bảo vệ môi trường (Bird, 1988; Meoli et al.,

2020; Santos Susana & Liguori Eric, 2019). Theo Lý thuyết hành vi có kế hoạch (TPB) của Fishbein & Ajzen (1975), ý định là bước đi trước hành vi và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố xã hội, cá nhân và nhận thức về khả năng kiểm soát hành vi. Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra ý định khởi nghiệp có mối liên hệ chặt chẽ với việc hiện thực hóa tinh thần khởi nghiệp (Meoli et al., 2020; Neneh, 2019; Rauch & Hulsink, 2015). Trong nghiên cứu này, nghiên cứu sẽ xem xét ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên, nhằm đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển tinh thần khởi nghiệp xanh trong nhóm đối tượng này. (Hình 1)

Hình 1: Mô hình nghiên cứu đề xuất



Nguồn: Tác giả tự đề xuất

Dựa trên Lý thuyết hành vi có kế hoạch (Theory Planned Behavior - TPB) và Lý thuyết nhận thức xã hội (Social Cognitive Theory - SCT), nghiên cứu này đề xuất một mô hình bao gồm các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên tại Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.

Hỗ trợ phát triển giáo dục (Education development support - EDS) - Hỗ trợ phát triển giáo dục được hiểu là các hoạt động đào tạo, cung cấp kiến thức và kỹ năng cho sinh viên trong việc khởi nghiệp (Bergmann et al., 2018). Các chương

trình này bao gồm các khóa học tự chọn, dự án thực tế, kỳ thực tập, và các khóa đào tạo sau đại học có nội dung liên quan đến khởi nghiệp. Các nghiên cứu đã chỉ ra việc hỗ trợ phát triển giáo dục có tác động tích cực đến hiệu quả tự thân của sinh viên trong việc khởi nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp xanh (Udayanan, 2019). Do đó, giả thuyết được đề xuất:

H1: Hỗ trợ phát triển giáo dục (EDS) có ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả tự thân của sinh viên.

Hỗ trợ của tổ chức (Institutional support - IS) - Hỗ trợ của tổ chức là những nỗ lực của trường đại học nhằm cung cấp các kỹ năng khởi nghiệp thông qua các hoạt động thực tế và kiến thức kỹ thuật (Ferreira et al., 2017). Điều này không chỉ giúp nâng cao nhận thức của sinh viên về tinh thần khởi nghiệp mà còn khuyến khích họ áp dụng kiến thức vào thực tiễn thông qua việc phát triển các doanh nghiệp mới. Từ đó, giả thuyết được đề xuất:

H2: Sự hỗ trợ của tổ chức (IS) có ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả tự thân của sinh viên.

Hỗ trợ quốc gia (Country support - CS) - Hỗ trợ quốc gia bao gồm các chính sách và chương trình của chính phủ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc khởi nghiệp (Fichter & Tiemann, 2018). Chính sách vay vốn, các quy định về môi trường và các chương trình hỗ trợ tài chính đều có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp xanh. Nghiên cứu này sẽ kiểm tra mức độ sinh viên tin rằng họ nhận được sự hỗ trợ từ quốc gia trong việc phát triển các doanh nghiệp xanh. Từ đó, giả thuyết được đề xuất:

H3: Sự hỗ trợ của quốc gia (CS) có ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả tự thân của sinh viên.

Hiệu quả tự thân (Entrepreneurial self-efficacy - ESE) - Hiệu quả tự thân là niềm tin của cá nhân vào khả năng của mình trong việc thực hiện thành công một hành động, bao gồm cả việc khởi nghiệp (Bandura, 1992; Krueger et al., 2000). Nghiên cứu chỉ ra, ESE có ảnh hưởng tích cực đến ý định khởi nghiệp (Mei et al., 2017). Do đó, giả thuyết được đề xuất:

H4: Hiệu quả tự thân (ESE) có tác động tích cực đến ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này, tác giả đã sử dụng phương pháp khảo sát để thu thập dữ liệu từ sinh viên Trường Cao Đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh. Việc lấy mẫu được thực hiện theo phương pháp không xác suất. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng câu hỏi trực tuyến trên Google Forms từ ngày 10 đến ngày 26 tháng 5 năm 2024, với tổng cộng 320 sinh viên khoa Quản trị kinh doanh tham gia. Trong số đó, có 177 sinh viên nam (chiếm 55,31%) và 143 sinh viên nữ (chiếm 44,69%) đang theo học từ năm thứ nhất đến năm thứ ba.

Bảng câu hỏi sử dụng thang đo Likert năm điểm, từ “hoàn toàn không đồng ý” (1) đến “hoàn toàn đồng ý” (5). Để phân tích dữ liệu, nghiên cứu áp dụng phương pháp PLS-SEM (Partial Least Squares Structural Equation Modeling), một kỹ thuật cho phép đánh giá các mô hình cấu trúc đồng thời xem xét đến sai số trong đo lường. Phân tích được thực hiện trên phần mềm SmartPLS 4.1.0.

4. Kết quả nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu cho thấy độ tin cậy tổng hợp (CR) của các thang đo bậc một đạt giá trị cao, dao động từ 0,887 đến 0,955. Hệ số Cronbach's alpha của các thang đo nằm trong khoảng từ 0,848 đến 0,949, trong khi hệ số rhoA dao động từ 0,855 đến 0,951. Những kết quả này khẳng định các thang đo được sử dụng có độ tin cậy cao.

Kiểm định giá trị hội tụ của các thang đo bậc một được thực hiện dựa trên hệ số tải ngoài của các biến quan sát và giá trị AVE, dao động từ 0,63 đến 0,91, vượt qua ngưỡng tối thiểu là 0,50 (theo Hulland, 1999). Tác giả cũng kiểm tra vấn đề đa cộng tuyến trong mô hình cấu trúc thông qua hệ số phóng đại phương sai (VIF), với giá trị VIF cao nhất là 1,55, thấp hơn nhiều so với ngưỡng tiêu chuẩn là 5 (theo Hair và cộng sự), cho thấy không có vấn đề về đa cộng tuyến trong nghiên cứu.

Kết quả cũng chỉ ra Hỗ trợ phát triển giáo dục (EDS) có ảnh hưởng tích cực đến sự tự hiệu quả doanh nghiệp (ESE), với hệ số là 0,146, xác nhận giả thuyết H1. Tương tự, Hỗ trợ từ các tổ chức (IS) cũng có ảnh hưởng tích cực đến ESE với hệ số 0,183, xác nhận giả thuyết H2. Hỗ trợ từ quốc gia

(CS) có ảnh hưởng tích cực đến ESE với hệ số 0,158, xác nhận giả thuyết H3. Cuối cùng, các biến EDS, IS và CS giải thích được 17% sự biến động của ESE. Sự tự hiệu quả doanh nghiệp (ESE) có ảnh hưởng tích cực đến Ý định khởi nghiệp xanh (GEI), với hệ số là 0,757, xác nhận giả thuyết H4.

Cuối cùng, giá trị phân biệt của các thang đo được đánh giá dựa trên 3 tiêu chí, trong đó tiêu chí HTMT có giá trị cao nhất là 0,82, thấp hơn ngưỡng 0,9 (theo Henseler và cộng sự, 2015), đảm bảo tính phân biệt của các thang đo.

Tóm lại, các kết quả đánh giá mô hình đo lường cho thấy các thang đo được sử dụng trong nghiên cứu đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về độ tin cậy và giá trị, đảm bảo tính phù hợp cho việc kiểm định các giả thuyết nghiên cứu.

5. Thảo luận

Nghiên cứu này đánh giá ảnh hưởng của hỗ trợ phát triển giáo dục (EDS), hỗ trợ từ các tổ chức (IS) và quốc gia (CS) thông qua hiệu quả tự thân của doanh nhân (ESE) đến ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên Khoa Quản trị kinh doanh Trường Cao Đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh. Các thang đo sử dụng đều có độ tin cậy cao.

Ảnh hưởng của IS đến ESE phù hợp với nhiều nghiên cứu trước, nhấn mạnh vai trò quan trọng của hỗ trợ từ các tổ chức giáo dục trong việc thúc đẩy hiệu quả tự thân khởi nghiệp. Để nâng cao hiệu quả, các trường nên cung cấp khóa học khởi nghiệp thực tiễn và hợp tác với doanh nghiệp. Hỗ trợ từ quốc gia (CS) cũng đóng vai trò quan trọng, đặc biệt trong việc thúc đẩy chính sách và cung cấp các khoản vay ưu đãi cho doanh nghiệp xanh.

Kết quả cho thấy, EDS, IS và CS cùng giải thích được 17% sự biến thiên của ESE, nhấn mạnh tầm quan trọng của các yếu tố này trong việc nâng cao hiệu quả tự thân và kỹ năng khởi nghiệp. Tác động của ESE đến ý định khởi nghiệp xanh (GEI) cũng được xác nhận, cho thấy sinh viên cần có niềm tin vào khả năng bản thân để thúc đẩy khởi nghiệp xanh.

Cuối cùng, các trường đại học, cao đẳng cần đẩy mạnh tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật để sinh viên phát triển ý tưởng khởi nghiệp xanh một cách bền vững.

6. Kết luận

Nghiên cứu này đã làm sáng tỏ những ảnh hưởng của các biến nghiên cứu đến ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu đã chứng minh các yếu tố nghiên cứu có tác động đáng kể đến hiệu quả bản thân, điều này được xem là bước khởi đầu quan trọng đối với những ai có ý định phát triển doanh nghiệp xanh.

Kết quả của nghiên cứu này không chỉ có giá trị trong việc hiểu rõ hơn về các yếu tố ảnh hưởng đến tinh thần khởi nghiệp xanh của sinh viên Khoa Quản trị kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh mà còn cung cấp cơ sở để mở rộng nghiên cứu trong các bối cảnh khác, từ đó hỗ trợ việc phát triển các chính sách và chương trình giáo dục phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp bền vững trong cộng đồng sinh viên.

6. Ý nghĩa của nghiên cứu

Nghiên cứu này làm nổi bật tầm quan trọng của sự hỗ trợ từ Chính phủ và các yếu tố bên ngoài trong việc thúc đẩy ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên. Nghiên cứu đã đưa yếu tố hỗ trợ từ các chính sách hoặc chương trình cụ thể vào mô hình nghiên cứu, hy vọng rằng kết quả sẽ khác nhau tùy theo các chương trình khuyến khích khởi nghiệp xanh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng cả nước. Sử dụng phương pháp PLS-SEM, nghiên cứu xác nhận mối liên hệ giữa

các yếu tố này và ý định khởi nghiệp xanh của sinh viên.

Nghiên cứu cũng dựa trên lý thuyết TPB và nhận thức xã hội để xây dựng mô hình nghiên cứu, nhấn mạnh vai trò của sự hỗ trợ bên ngoài và cảm nhận về hiệu quả bản thân trong việc hình thành ý định khởi nghiệp xanh. Kết quả có thể giúp các trường đại học, cao đẳng điều chỉnh chương trình giảng dạy và chính sách khởi nghiệp xanh để hỗ trợ sinh viên tốt hơn và thu hút sinh viên mới.

7. Hạn chế và hướng nghiên cứu tương lai

Nghiên cứu hiện tại chỉ tập trung vào nhóm sinh viên Khoa Quản trị kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh, do đó, kết quả nghiên cứu chỉ có thể áp dụng trong phạm vi của bài viết. Để có cái nhìn toàn diện hơn, cần mở rộng nghiên cứu để bao gồm các nhóm sinh viên thuộc các ngành học khác hoặc từ các trường đại học, cao đẳng tại các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và có thể mở rộng ra các nước Đông Nam Á. Việc mở rộng này sẽ giúp xác định liệu các mối quan hệ giữa các biến nghiên cứu có giữ nguyên hay thay đổi trong các bối cảnh khác nhau. Điều này sẽ giúp phân tích và so sánh các yếu tố ảnh hưởng đến tinh thần khởi nghiệp xanh trong các bối cảnh văn hóa và kinh tế khác nhau. Nghiên cứu cũng nên tập trung vào việc đánh giá các yếu tố cụ thể ảnh hưởng đến các doanh nhân trẻ và nhận diện những thay đổi cần thiết mà các trường đại học, cao đẳng cần thực hiện để khuyến khích và phát triển tinh thần khởi nghiệp xanh trong sinh viên ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Khuong, M. N., & An, N. H. (2016). The factors affecting entrepreneurial intention of the students of Vietnam national university—a mediation analysis of perception toward entrepreneurship. *Journal of Economics, Business and management*, 4(2), 104-111.
2. Baughn, C. C., Cao, J. S., Le, L. T. M., Lim, V. A., & Neupert, K. E. (2006). Normative, social and cognitive predictors of entrepreneurial interest in China, Vietnam and the Philippines. *Journal of developmental entrepreneurship*, 11(01), 57-77.
3. Tien, N. H., Viet, P. Q., Duc, N. M., & Tam, V. T. (2021). Sustainability of tourism development in Vietnam's coastal provinces. *World Review of Entrepreneurship, Management and Sustainable Development*, 17(5), 579-598.

4. Yi, G. (2021). From green entrepreneurial intentions to green entrepreneurial behaviors: The role of university entrepreneurial support and external institutional support. *International entrepreneurship and management journal*, 17(2), 963-979.
5. Alvarez-Risco, A., Mlodzianowska, S., García-Ibarra, V., Rosen, M. A., & Del-Aguila-Arcentales, S. (2021). Factors affecting green entrepreneurship intentions in business university students in COVID-19 pandemic times: Case of Ecuador. *Sustainability*, 13(11), 6447.

Ngày nhận bài: 15/7/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 3/8/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 17/8/2024

Thông tin tác giả:

ThS. TÂN HIẾU NGHĨA

Khoa Quản trị kinh doanh - Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

FACTORS INFLUENCING GREEN ENTREPRENEURIAL INTENTION AMONG BUSINESS ADMINISTRATION STUDENTS AT HO CHI MINH CITY COLLEGE OF INDUSTRY AND TRADE

● Master. **TAN HIEU NGHIA**

Faculty of Business Administration

Ho Chi Minh City Industry and Trade College

ABSTRACT:

This study examined the factors influencing green entrepreneurial intention (GEI) among business administration students at Ho Chi Minh City College of Industry and Trade. Key factors include education development support (EDS), institutional support (IS), and country support (CS), which affect students' entrepreneurial self-efficacy (ESE). The study conducted online surveys and used PLS-SEM analysis to analyze collected data. The results indicated that EDS, IS, and CS positively impact ESE, which in turn strongly influences GEI. The findings highlighted the importance of education, institutional, and government support in encouraging students to pursue sustainable entrepreneurship. The study's findings suggested that schools should offer entrepreneurship courses, real-world projects, workshops, and connect students with successful entrepreneurs. Additionally, government financial and legal support is crucial to fostering green startup development.

Keywords: education development support (EDS), institutional support (IS), country support (CS), entrepreneurial self-efficacy (ESE).